

Bản án số: 193/2019/HS-PT

Ngày 12 – 11 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phần

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Ngọc Anh
Bà Thái Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hà - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 249/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019 do có kháng cáo của bị cáo Bùi Đình Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2019/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo kháng cáo: Bùi Đình Đ; sinh ngày 26/5/1989 tại xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT: xóm 3, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình Đ và bà Lê Thị B; vợ là Lương Thị N và có 01 con 04 tháng tuổi; tiền sự, nhân thân: Không; tiền án: Ngày 30/6/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/11/2017; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2019 đến ngày 02/4/2019; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại không kháng cáo được triệu tập đến phiên tòa: Anh Lê Văn L; sinh năm 1984; trú tại: xóm 3, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có đơn đề nghị vắng mặt.

Ngoài ra còn có 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/01/2019, tại xóm 3, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An trong tiệc cưới cho con của gia đình bà Phạm Thị H thì Bùi Đình Tr có nói Lê Văn L: “L Th không biết uống rượu” nên hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau trong tiệc cưới. Khoảng 14 giờ cùng ngày, sau khi đám cưới xong, một số khách dự đám cưới còn ở lại đi ra trước cổng tạp cưới để nói chuyện. Tại đây, Bùi Đình Tr tiếp tục thách thức, cúi đầu về phía L nói: “Đầu đây nhiều máu nì, ở đây nhiều máu L Th nì, đâm đi”, L đâm 01 phát trúng đầu Tr nên Tr chửi: “Cha mi L Th , cha mi Th Miên”. Lúc này, ông Lê Văn Th (bố của Lê Văn L) nghe tiếng Bùi Đình Tr chửi nên đi ra chửi Tr : “Uống rượu, uống chè thì về đi, léo nhéo trước cửa, tau lấy đá ném cho”, đồng thời nhặt đá ném Tr thì có thanh niên trong xóm can ngăn nên ông Th vào nhà. Bùi Đình Tr được anh Phan Trọng L , anh Na Uy, anh Lương Hoàng S là người cùng xóm đưa về nhà. Khi Tr vào phòng ngủ thì những người trên đi về. Khoảng 15 phút sau, Tr lấy 01 gậy ba khúc bằng kim loại dài 52cm đi đánh anh L nhưng bị chị Nguyễn Thùy L phát hiện, can ngăn và hỏi Tr : “Anh đi mô?”, Tr trả lời: “Anh ra nhà L Th , cha con nhà L Th đánh anh” rồi Tr điều khiển xe máy biển kiểm soát 37M1-704.78 đến nhà ông Th . Do không can ngăn được Tr nên chị L nói sự việc trên cho ông Bùi Đình Đ (là bố của Bùi Đình Tr) biết. Ông Đ gọi điện thoại cho Bùi Đình Đ (là anh trai của Tr) nói: “Coi rãng ra mà can chứ thằng Tr đánh nhau với cha con L Th ”. Lúc này, Bùi Đình Đ đang uống cà phê tại quán cà phê 46 thuộc xóm 5, xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Nghe ông Đ nói thì Đ liền về nhà riêng tại xóm 5, xã V, huyện N, tỉnh Nghệ An và lấy 01 con dao nhọn dài 50cm rồi điều khiển xe máy biển kiểm soát 37M1-775.04 đi đến nhà ông Th. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi Bùi Đình Tr đến nhà ông Th , phát hiện anh L đang đứng ở cổng nên lấy gậy đuổi đánh, anh L bỏ chạy vào trong nhà. Thấy ông Lê Văn Th đang đứng giữa sân, Tr liền dùng gậy đánh 01 phát vào đầu làm ông Th bất tỉnh. Lúc đó có anh Lê Đức C vào can ngăn nên anh Lê Văn L cũng xông vào giằng co với Tr . Hai bên vật lộn làm Tr bị ngã lăn ra vườn ngay sát sân. Khi đang trong tư thế Tr nằm ngửa, đầu hướng ra phía vườn, chân hướng về cổng, anh C ngồi trên ngực ghì Tr còn anh L ngồi phía dưới bụng giằng co với Tr thì Bùi Đình Đ đến. Đạo dùng xe ở cổng và cầm dao xông vào nhằm anh L chém, anh L phát hiện thấy Đạo xông vào chém nên đưa tay trái lên để đỡ và bị Đ chém trúng tay trái. Trong quá trình Đ chém Tr thì anh Đào Minh H có can ngăn nên mũi dao quẹt vào tay làm anh H bị thương. Thấy có máu ở tay anh L chảy nhiều nên Đ bỏ chạy. Sau đó Tr và C tước con dao trên tay của Đ đưa cho bà Phạm Thị H cất giữ, còn Đạo

chạy về nhà rồi bỏ trốn. Ông Lê Văn Th và anh Lê Văn L được anh Phan Trọng L , anh Lê Đức C đưa đi cấp cứu.

Tại Kết luận giám định số 20/TTPY ngày 31/01/2019 và Bản kết luận giám định bổ sung số 140/TTPY ngày 06/6/2019 của Trung tâm giám định pháp y, Sở y tế tỉnh Nghệ An kết luận đối với thương tích của anh Lê Văn L : “Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 40%”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2019/HSST ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An quyết định: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Đình Đ 05 (Năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2019 đến ngày 02/4/2019.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 15/8/2019, bị cáo Bùi Đình Đ có đơn kháng cáo với nội dung: “Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Đình Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Áp dụng điểm b khoản 1 khoản 2 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Đình Đ mức án 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo Bùi Đình Đ không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Đình Đ thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm xét xử. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong vụ án và các tài liệu chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 15 giờ ngày 29/01/2019 tại nhà ông Lê Văn Th ở xóm 3, xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, Bùi Đình Đ biết tin em trai là Bùi Đình Tr

đánh nhau với Lê Văn L nên Đ về nhà riêng lấy 01 con dao nhọn dài 50cm, sau đó điều khiển xe máy biển kiểm soát 37M1-775.04 đi đến nhà ông Lê Văn Th . Khi Đạo đi đến nhà ông Th và thấy Bùi Đình Tr đang vật lộn đánh nhau với anh Lê Văn L thì Đ xông vào dùng dao chém trúng tay trái của anh Lê Văn L gây thương tích cho anh L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 40%.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo và quyết định xử phạt bị cáo Bùi Đình Đ 05 (Năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Bùi Đình Đ , Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Trong vụ án này, bị cáo chỉ vì nóng nảy nhất thời đã có hành vi dùng dao chém vào tay trái của anh Lê Văn L gây thương tích cho anh L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 40%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” là có phần nghiêm khắc.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho bị hại; bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; Hơn nữa tại cấp phúc thẩm, mặc dù người bị hại vắng mặt, nhưng có đơn xin giảm hình phạt và tại phiên tòa người nhà bị hại là ông Th , bà Th là bố mẹ của người bị hại tiếp tục đề nghị hội đồng xét xử có sự khoan hồng đối với bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có căn cứ áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự và chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo Bùi Đình Đ như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 54 Bộ luật hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Đình Đạo, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo Bùi Đình Đ. Xử phạt bị cáo Bùi Đình Đ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án hoặc từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2019 đến ngày 02/4/2019.

2. Án phí: Bị cáo Bùi Đình Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND huyện N;
- Cơ quan THAHS công an huyện N;
- Cơ quan điều tra Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo: Bùi Đình Đ ;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Phấn